

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN C
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 49/2023/HSST
Ngày 23/11/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C, TỈNH BẮC KẠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có :

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hiến Công Hanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lục Thị Xinh và bà Triệu Thị Biên

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Hà - Thư ký Toà án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông Đậu Xuân Hà- Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 50/2023/TLST- HS ngày 26 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 50/2023/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Ngọc Đ, tên gọi khác: Không. Sinh ngày: 01/02/1985 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nơi ĐKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

Trình độ học vấn: 12/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; dân tộc: Tày; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Đảng, đoàn thể: Không; con ông Trần Ngọc Đ1 và con bà Hà Thị G; vợ: Triệu Thị Đ2; con: Có 02 con; tiền sự: Không; tiền án: 01. (ngày 28/9/2022, bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc” theo bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HSST và Quyết định thi hành án hình phạt tù cho hưởng án treo số 28/2022/QĐ-CA ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Hiện tại đang trong thời gian thử thách chưa được xóa án tích). Trong vụ án này bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021.

Nhân thân: Ngày 21/8/2007 bị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn tuyên phạt 04 năm tù về tội “Cướp tài sản” theo bản án hình sự sơ thẩm số 39/2007/HSST với giá trị tài sản chiếm đoạt là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng). Đến ngày 11/3/2010 thì chấp hành án xong trở về địa phương sinh sống. Hiện tại đã được xóa án tích.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:** Triệu Thị Đ2, sinh năm 1993; Trú tại thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

- **Người làm chứng:**

+ Hoàng Văn D, sinh năm 1986; Trú tại thôn N, xã Đ, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

+ Nguyễn Minh T, sinh năm 1988; Trú tại thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

+ Mã Đức K, sinh năm 1996; Trú tại thôn B, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

+ Trương Việt D1, sinh năm 1990; Trú tại thôn C, xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Có đơn đề nghị xét xử vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Hồi 01 giờ 20 phút ngày 13/8/2023, Tổ công tác đội Cảnh sát hình sự Công an huyện C phối hợp với Công an xã N, huyện C, tỉnh Bắc Kạn tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang và lập biên bản sự việc đối với các đối tượng Trần Ngọc Đ, Hoàng Văn D, Nguyễn Minh T đang có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh ba cây bài tú lơ khơ tại nhà ở của Trần Ngọc Đ.

Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) chiếc chiếu nhựa; 52 (năm mươi hai) quân bài tú lơ khơ và số tiền 4.690.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) trên chiếu các đối tượng ngồi đánh bạc.

Đến chiều ngày 13/8/2023, các đối tượng Mã Đức K, Trương Việt D đến trình diện tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C thừa nhận hành vi bản thân được tham gia đánh bạc tại nhà ở của Trần Ngọc Đ vào tối ngày 12/8/2023 rạng sáng ngày 13/8/2023 và sau đó khi cơ quan Công an vào kiểm tra, phát hiện thì K và D bỏ chạy.

Quá trình xác minh ban đầu xác định được tổng số tiền các đối tượng Trần Ngọc Đ, Hoàng Văn D, Nguyễn Minh T, Mã Đức K và Trương Việt D1 sử dụng để đánh bạc vào tối ngày 12/8/2023 rạng sáng ngày 13/8/2023 tại nhà ở của Trần Ngọc Đ là 4.690.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng). Tuy nhiên qua xác minh thì bản thân Hoàng Văn D, Nguyễn Minh T, Mã Đức K và Trương Việt D1 không có tiền án, tiền sự gì về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Đối với Trần Ngọc Đ đang chấp hành hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “đánh bạc” theo bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HSST ngày 28/9/2022 và Quyết định thi hành án hình phạt tù cho hưởng án treo số 28/2022/QĐ-CA ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Do đó hành vi nêu trên của Trần Ngọc Đ đã cấu thành tội phạm.

Quá trình điều tra, truy tố xác định được: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 12/8/2023, khi Trần Ngọc Đ đang ở nhà thì có Hoàng Văn D, Nguyễn Minh T, Mã Đức K và

Trương Việt D đến chơi, uống nước. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, trong quá trình uống nước tại nhà ở của Đ thì mọi người rủ nhau đánh bạc bằng hình thức đánh bài ba cây tú lơ khơ được thua bằng tiền Việt nam đồng. Sau đó Đại đi lấy 01 chiếc chiếu rải xuống nền nhà phòng cuối cùng của nhà Đ và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ để trên bàn uống nước đưa cho Trương Việt D1 để Dững tách lấy các quân bài tú lơ khơ từ quân bài át (A) đến quân bài chín (9) rồi Đại cùng với D, T, K và D1 cùng ngồi xuống chiếu đánh bạc. Đến khoảng 01 giờ 00 phút ngày 13/8/2023, khi các đối tượng Trần Ngọc Đ, Hoàng Văn D, Nguyễn Minh T, Mã Đức K và Trương Việt D1 đang đánh bạc thì bị tổ công tác Công an huyện C kiểm tra, phát hiện, lập biên bản sự việc thu giữ toàn bộ tang vật. Số tiền 4.690.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) trên chiếu bạc và tạm giữ Trần Ngọc Đ, Hoàng Văn D, Nguyễn Minh T, còn Mã Đức K và Trương Việt D1 bỏ chạy đến chiều ngày 13/8/2023 đến trình diện tại Công an huyện C.

Số tiền dùng để đánh bạc bị cáo Trần Ngọc Đ và các đối tượng khai nhận 4.690.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), tại chiếu bạc mà cơ quan Công an thu giữ là dùng để đánh bạc, trong đó số tiền của Đ là 1.000.000đ (một triệu đồng), số tiền của T là 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), số tiền của D là 900.000đ (chín trăm nghìn đồng), số tiền của D1 là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) và số tiền của Kiềm là 690.000đ (sáu trăm chín mươi nghìn đồng).

Cách thức đánh bạc là: Dùng 36 (ba mươi sáu) quân bài tú lơ khơ từ quân bài át (A) đến quân bài chín (9) của cả bốn chất rô, cơ, bích, nhép để dùng đánh bạc và tự quy định là đầu tiên chia cho mỗi người tham gia đánh bạc 03 quân bài và đem cộng lại theo các điểm tương ứng trên lá bài. Trong đó cách tính điểm của các quân bài là át (A) là 01 điểm, quân bài 02 (hai) là 02 điểm, lần lượt như thế đến quân bài 09 (chín) là 9 điểm. Thang điểm tính là 10 (mười), nếu cộng tổng điểm 03 lá bài được chia trên 10 (mười) điểm thì sẽ trừ đi 10 hoặc là trừ đi 20 điểm (ví dụ 03 quân bài cộng vào được 19 điểm thì sẽ tính là 09 điểm). Sau đó so sánh xem bài ai có số điểm cao nhất (thang 10 điểm hay còn gọi là tròn) sẽ là người cầm chương (người trực tiếp chia bài cho từng người chơi, mỗi người 03 lá bài). Trong lúc chia bài để xác định người cầm chương và khi đang đánh nếu có từ 02 người trở lên cùng bằng điểm nhau thì xác định bài to, nhỏ theo các chất Rô, Cơ, Tép, Bích (trong đó quân bài át (A) rô là to nhất sau đó lần lượt đến 09 rô, 09...02 rô. Các chất bài khác (Cơ, Tép, Bích) thì quân bài 09 là to nhất sau đó lần lượt đến 08... đến quân bài át (A). Sau khi xác định được người cầm chương thì người cầm chương sẽ chia bài cho những người chơi và cả người cầm chương mỗi người 03 lá bài rồi mỗi người chơi đặt cược mỗi người 20.000đ (hai mươi nghìn đồng) với tổng số tiền của cả 05 người là 100.000đ (một trăm nghìn đồng) nếu ai cao điểm nhất thì sẽ được số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) chứ không đánh với người cầm chương và người cầm chương sẽ được thay đổi cho người thắng của từng ván. Ngoài cách đánh thắng thua như trên thì những người chơi không chơi (đánh) ngang chéo với những người chơi khác để thắng thua với họ và được tiền của nhau.

Tại bản cáo trạng số 51/CT-VKSCĐ ngày 25 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm

sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố đối với Trần Ngọc Đ về tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn giữ quyền công tố, kiểm sát xét xử tại phiên tòa trình bày lời luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố Trần Ngọc Đ phạm tội “Đánh bạc”:

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc Đ từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù. Do bị cáo phạm tội trong thời gian chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo vì vậy cần áp dụng Điều 56, 65 Bộ luật Hình sự buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Thời gian chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ của bản án trước đã cho hưởng án treo, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án.

Phạt bổ sung: Tại thời điểm hiện tại bị cáo không có việc làm, thu nhập ổn định nên không đề nghị áp dụng phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

Về vật chứng: 01 (một) bộ bài tu lơ khơ và 01 (một) chiếu nhựa đã qua sử dụng. Hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C có liên quan đến việc đánh bạc của bị cáo đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 4.690.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) có liên quan đến việc đánh bạc của bị cáo hiện đang được niêm phong gửi tại Kho bạc Nhà nước huyện C đề nghị tịch thu toàn bộ sung Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội và các vấn đề khác như bản cáo trạng đã truy tố và không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, cụ thể:

Trong khoảng thời gian từ 23 giờ 00 phút ngày 12/8/2023 đến 01 giờ 20 phút ngày 13/8/2023, Trần Ngọc Đ, Hoàng Văn D, Trương Việt D1, Nguyễn Minh T và Mã Đức K có hành vi đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh ba cây bài tứ lơ khơ được thua bằng tiền Việt Nam đồng tại nhà ở của Trần Ngọc Đ với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 4.690.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng)

Mặc dù số tiền sử dụng để đánh bạc là 4.690.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) là dưới mức cấu thành cơ bản của tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên, do Trần Ngọc Đ phạm tội khi đang chấp hành hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HSST ngày 28/9/2022 và Quyết định thi hành án hình phạt tù cho hưởng án treo số 28/2022/QĐ-CA ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Nên hành vi đánh bạc trái phép của Trần Ngọc Đ vào đêm ngày 12/8/2023 rạng sáng ngày 13/8/2023 đã đủ yếu tố cấu thành tội “đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Hành vi nêu trên của Trần Ngọc Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:

Về nhân thân: Ngày 28/9/2022, Trần Ngọc Đ bị Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “đánh bạc” theo bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HSST và Quyết định thi hành án hình phạt tù cho hưởng án treo số 28/2022/QĐ-CA ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Hiện chưa được xóa án tích.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngoài ra bị cáo có ông ngoại là ông Hà Kim Q là người có công với nước được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhì nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo có 01 (một) tiền án về tội đánh bạc đã dùng làm tình tiết định tội lần này nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là “tái phạm” theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt:

Về hình phạt chính: Bị cáo nhiều lần vi phạm và bị xử lý trách nhiệm hình sự nên được coi là có nhân thân xấu. Tại thời điểm phạm tội bị cáo Trần Ngọc Đ đang chấp hành hình phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “đánh bạc” tại bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HSST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn đến nay chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục phạm tội đánh bạc gây bức xúc trong cộng đồng dân cư vì vậy cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, đồng thời cần thiết phải áp dụng hình phạt tù giam đối với bị cáo và cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định có như vậy mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm. Căn cứ tính chất, mức độ của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, mức hình phạt của Viện kiểm sát đề nghị tại phiên tòa là phù hợp nằm trong khung hình phạt mà bị cáo bị truy tố nên được chấp nhận.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HSST ngày 28/9/2022 và Quyết định thi hành án hình phạt tù cho hưởng án treo số 28/2022/QĐ-CA ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”. Bị cáo trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Do bị cáo phạm tội đang trong thời gian chấp hành hình phạt tù cho hưởng án treo vì vậy cần áp dụng Điều 56, 65 Bộ luật Hình sự, chuyển hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo thành 09 tháng tù giam và buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 09 tù của bản án đã cho hưởng án treo. Thời gian chấp hành án được trừ thời gian tạm giữ của bản án trước đã cho hưởng án treo, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Về hình phạt bổ sung: Căn cứ các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa Hội đồng xét xử thấy tại thời điểm hiện tại bị cáo không có việc làm và thu nhập ổn định, vợ bị cáo đang mắc bệnh hiểm nghèo, bị cáo một mình phải nuôi hai con nhỏ nên không áp dụng phạt bổ sung phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng:

Về vật chứng: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ có 52 (năm mươi hai) lá, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc nhựa hoa văn màu xanh- trắng- vàng, đã qua sử dụng. Hiện đang được tạm giữ tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C là vật chứng có liên quan đến việc đánh bạc cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 4.690.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) thu giữ trên chiếc bạc xác định là toàn bộ số tiền bị cáo cùng Hoàng Văn D, Trương Việt D1, Nguyễn Minh T và Mã Đức K dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

[6] Đối với Hoàng Văn D, Trương Việt D1, Nguyễn Minh T và Mã Đức K là những người có hành vi đánh bạc trái phép với Trần Ngọc Đ vào đêm ngày 12/8/2023 rạng sáng ngày 13/8/2023. Quá trình điều tra xác định tổng số tiền Hoàng Văn D, Trương Việt D1, Nguyễn Minh T, Mã Đức K và Trần Ngọc Đ sử dụng để đánh bạc và bị thu giữ là 4.690.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng) chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự và ngoài ra bản thân Hoàng Văn D, Trương Việt D1, Nguyễn Minh T và Mã Đức K tại thời điểm ngày 13/8/2023 không có tiền án, tiền sự gì về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Nên Cơ quan CSĐT Công an huyện C đã chuyển hành vi này của Hoàng Văn D, Trương Việt D1, Nguyễn Minh T và Mã Đức K cho Công an huyện C để xử phạt vi phạm hành chính (theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14, 15, 16, 17 ngày 05/9/2023 của Công an huyện C) là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với chị Triệu Thị Đ2 (vợ bị cáo Trần Ngọc Đ). Quá trình điều tra xác định chị Đ2 không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị can nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C không xem xét xử lý là phù hợp.

[7] Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Điều 260 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc Đ phạm tội “Đánh bạc”.

1. Về hình phạt: Áp dụng Khoản 1 Điều 321; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự: Xử phạt Trần Ngọc Đ 12 (mười hai) tháng tù.

Áp dụng Điều 56, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Tổng hợp với hình phạt 09 (chín) tháng tù về tội “Đánh bạc” tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HSST ngày 28/9/2022 và Quyết định thi hành án hình phạt tù cho hưởng án treo số 28/2022/QĐ-CA ngày 31/10/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù chung của hai bản án là 21 (hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù của bản án. Thời gian chấp hành hình phạt tù được trừ đi thời gian đã bị tạm giữ hình sự từ ngày 17/12/2021 đến ngày 22/12/2021 tại Bản án hình sự sơ thẩm số 51/2022/HSST ngày 28/9/2022 của Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

2. Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước số tiền 4.690.000đ (bốn triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam phát hành. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) vỏ phong bì niêm phong ký hiệu Đ1 có ghi dòng chữ “Số tiền thu trên chiếu bạc 4.690.000đ”, mặt phong bì có các chữ ký và 03 dấu tròn màu đỏ của Công an huyện C.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tú lơ khơ 52 (năm mươi hai) lá, đã qua sử dụng; 01 (một) chiếc chiếu bằng nhựa có hoa văn màu xanh- trắng –vàng, đã qua sử dụng.

(Tình trạng vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Bắc Kạn).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Trần Ngọc Đ phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

“Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa

vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh Bắc Kạn;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND H. C;
- Công an H. C;
- THADS H. C;
- Bị cáo, người tham gia tt;
- Lưu hồ sơ VA, HSTHAHS.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Hiền Công Hanh